TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103/2024/QĐST- D2*, ngày 15 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/5/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 165/2024/TLST-DS ngày 14/3/2024 về việc *" tranh chấp đòi tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần C; địa chỉ trụ sở: 2 U, Phường B, quận B, Tp ..

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Hà P sinh năm 1990 và bà Nguyễn Thủy Tiên s năm 1996 (Văn bản ủy quyền số 0605/2024/GUQ ngày 06/5/2024)

- Bị đơn: Bà Trần Thị Bích P1 sinh năm 1978; địa chỉ: Số E, Tổ B, Khu phố C, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Bà Nguyễn Lê Kỳ D sinh năm 2000 (Văn bản ủy quyền số công chứng 00420 ngày 28/02/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Bích P1 xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần C số tiền 276.140.006 đồng.

2.2. Cách thức thanh toán như sau:

Ngày 07/6/2024 thanh toán 1.000.000 đồng;

Ngày 07/7/2024 thanh toán 1.000.000 đồng;

Ngày 07/8/2024 thanh toán 1.000.000 đồng;

Ngày 07/9/2024 thanh toán 1.000.000 đồng;

Ngày 07/10/2024 thanh toán 1.000.000 đồng;

Ngày 07/11/2024 thanh toán 271.140.006 đồng;

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu bà Trần Thị Bích P1 vi phạm bất kì thời hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc bà Trần Thị Bích P1 thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Bà Trần Thị Bích P1 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 3.451.750 đồng

Công ty Cổ phần C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 3.451.750 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.801.962 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0002620 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. H lại cho Công ty Cổ phần C số tiền 5.350.212 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Duyên